

Nhận diện và đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch xuyên tạc về việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ theo Quy định số 41 của Đảng

Font chữ UTM sử dụng
Bảng mã UNICODE
Vui lòng thiết lập lại
Trình điều khiển bản phôi

Font chữ UTM sử dụng
Bảng mã UNICODE
Vui lòng thiết lập lại
Trình điều khiển bản phôi

PGS, TS. BÙI THỊ KIM HẬU

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: buithikimhau@yahoo.com.vn

Nhận ngày 29 tháng 5 năm 2024; chấp nhận đăng tháng 8 năm 2024.

Tóm tắt: Quy định số 41-QĐ/TW được ban hành ngày 03/11/2021 có nhiều điểm mới trong công tác cán bộ của Đảng. Nó vừa thể hiện tính nghiêm minh, kỷ luật trong tổ chức Đảng vừa thể hiện nét văn hóa trong chính trị, mở đường cho việc thực hành văn hóa từ chức trong tổ chức Đảng; đồng thời, thể hiện tính nhân văn của một Đảng vô sản kiểu mới - Đảng vừa mang bản chất của giai cấp công nhân vừa có tính dân tộc sâu sắc. Bài viết đã vạch trần các luận điệu sai trái, thù địch của các thế lực xét lại, cơ hội chính trị, phản động xuyên tạc bản chất công tác cán bộ của Đảng khi có cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp cao miễn nhiệm, từ chức theo Quy định 41- QĐ/TW ở nước ta hiện nay.

Từ khóa: Quy định 41-QĐ/TW, miễn nhiệm, từ chức, nhận diện và đấu tranh, quan điểm sai trái, thù địch xuyên tạc Quy định 41 của Đảng.

Abstract: Regulation No. 41-QĐ/TW, issued on November 3, 2021, introduces new aspects to the Party's cadre work. It reflects both the "strictness and discipline" of Party organization and the "cultural aspect in politics," paving the way for the practice of a "culture of resignation" within the Party. Additionally, it embodies the "humanitarian" nature of a new type of proletarian party - one that carries the essence of the working class while deeply embracing national characteristics. The article exposes the wrong and hostile rhetoric of revisionist, opportunistic, and reactionary forces that distort the nature of the Party's cadre work when high-level leaders and managers "resign or are dismissed" according to Regulation 41-QĐ/TW in our country today.

Keywords: Regulation 41-QĐ/TW; "Dismissal and Resignation" of Cadres; Identifying and countering misleading and hostile views distorting regulation 41 of the Party.

1. Nhận diện một số quan điểm sai trái, thù địch xuyên tạc về việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ theo Quy định 41 của Đảng

Miễn nhiệm, từ chức không phải là vấn đề mới, mà đã được Đảng ta đề cập cách đây 15 năm trong Quy định số 260-QĐ/TW của Bộ Chính trị ban hành ngày 02/10/2009 Về việc thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức của cán bộ. Tuy nhiên, trên thực tế, việc miễn nhiệm, từ chức chưa được thực hiện tốt như chủ trương đã đề ra; nhiều nội dung của quy định không còn phù hợp với thực tiễn, chưa cập nhật một cách đầy đủ các chủ trương, quy định mới của Đảng về công tác cán bộ theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII. Vì vậy, ngày 03/11/2021 Bộ Chính trị tiếp tục

ban hành Quy định số 41-QĐ/TW Về việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ. Quy định nêu rõ: 1- Miễn nhiệm là việc cấp có thẩm quyền quyết định cho cán bộ thôi giữ chức vụ khi chưa hết nhiệm kỳ hoặc chưa hết thời hạn bổ nhiệm do không đáp ứng được yêu cầu công việc, uy tín giảm sút, có vi phạm nhưng chưa đến mức xử lý kỷ luật cách chức. 2- Từ chức là việc cán bộ tự nguyện xin thôi giữ chức vụ khi chưa hết nhiệm kỳ hoặc chưa hết thời hạn bổ nhiệm và được cấp có thẩm quyền chấp thuận⁽¹⁾. Quy định 41 về cơ bản đã bao quát đầy đủ các tình huống đặt ra trong thực tiễn và kịp thời động viên, khuyến khích để cán bộ chủ động từ chức. Trong đó có yêu cầu đặt ra là phải kiên quyết, kịp thời cho miễn nhiệm, từ

chức đối với cán bộ khi có đầy đủ căn cứ theo Quy định của Bộ Chính trị và tuyệt đối không được thực hiện việc cho từ chức đối với cán bộ thuộc trường hợp phải miễn nhiệm. Quy định thực hiện căn cứ vào điều lệ của Đảng, căn cứ quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khóa XIII và căn cứ các quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị về công tác cán bộ. Điểm mới trong công tác miễn nhiệm, từ chức đối với công tác cán bộ của Quy định 41 là ở chỗ vừa thể hiện tính nghiêm minh, kỷ luật trong tổ chức đảng vừa thể hiện nét văn hóa trong chính trị, văn hóa trong lãnh đạo, quản lý, mở đường cho việc thực hiện văn hóa từ chức của cán bộ trong tổ chức Đảng. Đồng thời, thể hiện tính nhân văn của một Đảng vô sản kiểu mới vừa mang bản chất của giai cấp công nhân vừa có tính dân tộc sâu sắc, với mục tiêu do con người và vì con người trong quá trình đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay. Vì vậy, Quy định 41-QĐ/TW không chỉ nhận được sự đồng thuận của Ban Chấp hành Trung ương, của cán bộ, đảng viên mà còn nhận được sự đồng thuận của toàn thể xã hội. Tuy nhiên, cũng không tránh khỏi một số luận điệu xuyên tạc, bóp méo của các thế lực thù địch về công tác cán bộ của Đảng.

Trong thời gian gần đây, dư luận trong nước và quốc tế có thông tin nhiều chiều liên quan đến tình hình cán bộ cấp cao của Việt Nam chủ động đệ đơn lên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam xin từ chức và đã được chấp nhận. Trên các trang mạng không chính thống, các thế lực xét lại, cơ hội chính trị, thù địch có các bài viết, các video clip phỉ báng các phần tử phản động, các phần tử cực đoan nước ngoài mượn danh nhà quan sát chính trị quốc tế có cái nhìn thiên cận, thiếu khách quan, khoa học về Việt Nam để xuyên tạc bản chất công tác cán bộ của Đảng và Nhà nước ta. Từ đó, đưa ra các luận điệu sai trái, bôi nhọ cá nhân, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước Việt Nam, gây hoang mang, dao động trong quần chúng nhân dân, thậm chí trong một bộ phận cán bộ, đảng viên.

Theo lẽ thường, đối với mỗi người dân Việt Nam nói chung hay mỗi cán bộ, đảng viên nói riêng nếu có lương tri, ai cũng đều có sự quan tâm và lo lắng trước những vấn đề lớn của đất nước, nhất là về công

tác nhân sự trước thềm đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng Cộng sản Việt Nam cũng là điều dễ hiểu. Tuy nhiên, mỗi người chúng ta cần phải xác định được bản chất vấn đề để từ đó có nhận thức đúng, đầy đủ, khách quan, khoa học trong tư tưởng và hành động, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Nếu như trước đây, các thế lực thù địch xuyên tạc công tác phòng, chống tham nhũng của Đảng, cho rằng đây chỉ là hình thức, là khẩu hiệu, nói mà không làm được nhưng với sự kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực theo tinh thần Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, nhiều vụ việc tham nhũng đã được đưa ra ánh sáng, nhiều cán bộ vi phạm đã ra vành móng ngựa chịu tội trước pháp luật, thu lại cho ngân sách nhà nước một lượng lớn tiền, tài sản bị thất thoát từ tham nhũng, xây dựng được niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng. Trước thực tế đó, cũng chính các thế lực này lại trở mặt cho rằng cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng của Đảng ta là để thanh trừng nội bộ, phe phái lẫn nhau. Tương tự như vậy, khi Ban Chấp hành Trung ương Đảng đồng ý cho các đồng chí cán bộ cấp cao miễn nhiệm, từ chức vì để cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý, phụ trách hoặc cấp dưới trực tiếp xảy ra tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng^(?), các thế lực này tiếp tục cho rằng Quy định 41 dọn đường cho cán bộ cấp cao hạ cánh an toàn, hay quy định này sẽ làm chùng bước những người dám nghĩ, dám làm. Hơn nữa, chúng còn rêu rao trong vòng chưa đầy 2 năm có 03 cán bộ cấp cao từ chức là Việt Nam mất ổn định chính trị, gây cản trở sự đầu tư của các doanh nghiệp nước ngoài, cản trở sự phát triển đất nước. Từ đó, chúng cho rằng, muốn chống tham nhũng tận gốc cần phải thay đổi cơ chế lãnh đạo của Đảng trong hệ thống chính trị, phải tam quyền phân lập như các nhà nước tư sản phương Tây thì mới kiềm chế tham nhũng, mới không có cán bộ cấp cao phải ngã ngựa. Các luận điệu này thực chất chỉ là chiếc bình phong để che đậy bản chất của các thế lực thù địch. Cuối cùng chúng cũng đã lộ rõ ý đồ thực là muốn xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, muốn xóa

bỏ con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta hiện nay. Do đó, mỗi người dân Việt Nam nói chung và mỗi cán bộ, đảng viên nói riêng hơn bao giờ hết cần phải bình tĩnh, nhận diện và đấu tranh có hiệu quả với các quan điểm xét lại, cơ hội chính trị, thù địch về công tác cán bộ của Đảng, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh trong tình hình mới hiện nay.

2. Cơ sở lý luận và thực tiễn trong đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch xuyên tạc về việc “miễn nhiệm, từ chức” đối với cán bộ theo Quy định 41 của Đảng

Thứ nhất, về thực chất, mục tiêu cao nhất của Quy định 41 về công tác cán bộ của Đảng hay “sự kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực” không nằm ngoài mục tiêu nào khác là góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ở Việt Nam ngày càng trong sạch vững mạnh, xây dựng niềm tin của nhân dân đối với Đảng, với chế độ. Muốn thực hiện được mục tiêu này thì cần phải “thanh lọc” làm trong sạch nội bộ tổ chức Đảng và Nhà nước, loại dần ra khỏi bộ máy của Đảng và Nhà nước những phần tử yếu kém, về phẩm chất, nhân cách; xây dựng đội ngũ cán bộ “vừa có tâm, vừa có tầm” để tổ chức đảng thực sự trong sạch, vững mạnh; xây dựng một nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, nâng cao chất lượng cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý “cấp càng cao thì càng phải nêu gương”, từng bước nâng cao chất lượng cán bộ, đảng viên thật sự phải “vừa hồng, vừa chuyên”. Điều này không đồng nghĩa là “tạo phe phái, thanh trừng nội bộ lẫn nhau” như một số luận điệu thù địch xuyên tạc.

Lúc sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng căn dặn cán bộ, đảng viên “Tôi không sợ bọn đế quốc, bọn phản động. Đồng bào sẽ đánh thắng chúng. Tôi chỉ sợ những hành vi xấu xa của cán bộ, làm cho đồng bào mất lòng tin với chế độ, Nhà nước và Đảng. Có thể nói, kẻ phá hoại sự nghiệp cách mạng đáng sợ nhất là những người ấy, vì trước mắt đồng bào, họ là Đảng và Nhà nước”⁽⁹⁾. Vì vậy, cán bộ, đảng viên tham nhũng, tha hóa biến chất là rất đáng sợ, cán bộ lãnh đạo, quản lý để xảy ra hiện tượng tham nhũng, tiêu cực tại đơn vị mình phụ trách, quản lý dù không liên quan trực tiếp cũng không thể chối bỏ trách nhiệm. Việc “miễn nhiệm, từ chức” của người đứng đầu khi

đơn vị, tổ chức mà họ lãnh đạo, quản lý có người vi phạm pháp luật vừa là khẳng định tính nghiêm minh của Đảng, đồng thời là nét mới trong “văn hóa chính trị”, “văn hóa lãnh đạo” của Đảng và Nhà nước ta hiện nay, mở đường cho việc xây dựng “văn hóa từ chức” đối với cán bộ, đảng viên. Như vậy, mục đích cuối cùng của Quy định 41 là tăng cường trách nhiệm cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, để lựa chọn cán bộ, để rèn luyện cán bộ theo những yêu cầu về năng lực, phẩm chất đáp ứng với tình hình mới, giúp cán bộ khi mắc khuyết điểm sẽ không “ngoan cố” tới cùng, không cố gắng tìm đủ mọi cách để “giữ ghế” đến cùng. Cách đây hơn 100 năm, V.I.Lênin đã từng nói: “Chúng ta phải làm cho Bộ dân uỷ thanh tra công nông, công cụ để cải tiến bộ máy của chúng ta thành một cơ quan thực sự gương mẫu”⁽⁴⁾. Muốn có được bộ máy đó cần phải “chú trọng đến chất lượng của bộ máy nhà nước”⁽⁵⁾ và theo phương châm “thà ít mà tốt”⁽⁶⁾.

Thứ hai, phải chăng Quy định 41 của Bộ Chính trị về việc miễn nhiệm, từ chức là “đón đường cho cán bộ cấp cao hạ cánh an toàn”? Đây là quan niệm thiển cận, một chiều, xuyên tạc công tác cán bộ của Đảng. Quy định 41 chỉ là sự tiếp nối Quy định 260 của Đảng về việc “miễn nhiệm, từ chức” đối với cán bộ của Đảng đã được ban hành cách đây 15 năm dựa trên tình hình thực tế của công tác cán bộ của Đảng, sự vận động và phát triển của đất nước trong quá trình hội nhập quốc tế hiện nay. Đây không phải là ý muốn chủ quan của bất kỳ cá nhân nào trong tổ chức Đảng. Đối với bất kỳ cán bộ, đảng viên ở cấp nào, khi viết đơn xin vào Đảng, mỗi đảng viên đều đọc lời tuyên thệ trước Đảng, trong đó có lời thề tuyệt đối tuân theo kỷ luật và điều lệ của Đảng. Quy định 41 của Đảng ra đời không phải “đón đường cho cán bộ cấp cao hạ cánh an toàn” mà thể hiện tính kỷ luật, chặt chẽ, tính nghiêm minh của một đảng cầm quyền đối với tất cả đảng viên nói chung và cán bộ lãnh đạo, quản lý nói riêng. Nó không chỉ thể hiện vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu mà còn thể hiện lòng trung thành, sự tự giác của cán bộ, đảng viên đối với tổ chức Đảng. Quy định 41 về miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ là sự thể hiện việc tự giác, tự chịu trách nhiệm của đảng viên trước tổ chức Đảng về lĩnh vực mình phụ trách. Còn với tư cách là một công dân, nếu trong quá

trình tiếp tục điều tra, xác minh các vụ án tham nhũng nếu các đối tượng này có dấu hiệu vi phạm pháp luật thì không thể hạ cánh an toàn được, mà tất yếu phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Bởi công tác đấu tranh chống tham nhũng là không có vùng cấm, sai phạm đến đâu thì xử lý đến đó. Hơn nữa, Quy định 41 đã góp phần siết chặt quy trình công tác cán bộ, đổi mới đánh giá cán bộ theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, có tiêu chí cụ thể, đồng thời đẩy mạnh hoạt động kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng. Ngay cả những trường hợp tưởng đã hạ cánh an toàn cũng bị đưa ra xem xét, xử lý trách nhiệm nghiêm minh nếu có vi phạm. Mặt khác, việc cán bộ lãnh đạo, quản lý khi có đơn vị hay cán bộ mình phụ trách trực tiếp vi phạm pháp luật, nếu được cho miễn nhiệm, từ chức thì việc tiếp tục điều tra, xét xử sẽ đảm bảo tính khách quan, công tâm vì không có sự can thiệp hay sự tác động nào. Điều này càng nâng cao uy tín và sự nghiêm minh của tổ chức Đảng.

Thứ ba, quan điểm cho rằng, cán bộ cấp cao từ chức là Việt Nam mất ổn định chính trị, gây cản trở sự đầu tư của các doanh nghiệp nước ngoài, cản trở sự phát triển đất nước là sai. Chủ nghĩa Mác-Lênin không hề phủ nhận vai trò của cá nhân đối với cách mạng xã hội chủ nghĩa, nhưng quần chúng nhân dân mới là người làm nên lịch sử. Nguyễn Trãi - Nhà tư tưởng vĩ đại, người anh hùng của dân tộc Việt Nam cũng từng khẳng định: Chở thuyền là dân, lật thuyền cũng là dân, sức dân như nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân⁽⁷⁾. Khi Đảng Cộng sản Việt Nam trở thành đảng cầm quyền, đã thực thi nguyên tắc lãnh đạo của một đảng vô sản kiểu mới, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Tập thể lãnh đạo là dựa trên ý chí và sức mạnh của dân, Đảng lấy dân làm gốc. Vì vậy, một hoặc vài cá nhân nào đó, bị miễn nhiệm, từ chức không có nghĩa làm tê liệt một tập thể, làm tê liệt tổ chức đảng, làm mất ổn định chính trị. Ngược lại, do vai trò phụ trách của cá nhân nên cá nhân phải chịu trách nhiệm trước tập thể, trước Đảng. Có thể việc ba cán bộ cấp cao ở Việt Nam từ chức trong vòng chưa đầy 2 năm là điều chưa có tiền lệ nên gây nhiều dư luận. Nhưng phải khẳng định rằng, đây không phải là điều bất bình thường mà là qui luật tất

yếu trong quá trình Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị ở nước ta hiện nay. Dân tộc Việt Nam có câu trong họa có phúc, biến nguy thành cơ. Vì vậy, việc miễn nhiệm, từ chức của cán bộ cấp cao là điều không ai mong muốn, nhưng cũng là điều đáng mừng bởi bước đầu Quy định 41 của Bộ Chính trị đã được thực hiện nghiêm, vừa thể hiện tính rắn đe, vừa thể hiện tính nêu gương của tổ chức đảng về công tác cán bộ. Đây cũng là một nét mới trong công tác cán bộ của Đảng và Nhà nước ta về văn hóa từ chức để làm gương cho những cán bộ, đảng viên các cấp khác không dám hoặc từ bỏ ý định tham nhũng, tiêu cực. Có thể nói, đây cũng là điểm sáng trong việc thu hút các nhà đầu tư nước ngoài vào Việt Nam khi nước ta có một Đảng cầm quyền với kỷ luật nghiêm minh, một Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa mạnh mẽ, một xã hội thượng tôn pháp luật.

Thứ tư, Phải chăng muốn chống tham nhũng tận gốc cần phải xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng trong hệ thống chính trị, phải tam quyền phân lập như các nhà nước tư sản phương Tây thì mới kiềm chế tham nhũng, mới không có cán bộ cấp cao phải ngã ngựa như các thế lực thù địch rêu rao? Để trả lời cho câu hỏi này, trước tiên chúng ta phải nhận thức rằng, tham nhũng là vấn đề không chỉ riêng có ở một quốc gia dân tộc nào mà là vấn đề mang tính toàn cầu. Nạn tham nhũng, tiêu cực có những đặc điểm gắn liền với thể chế chính trị của từng quốc gia. Mỗi quốc gia chứa đựng những nguyên nhân, điều kiện khác nhau khiến tham nhũng có những biểu hiện và mức độ khác nhau. Trên thực tế, đúng như V.I.Lênin đã từng nhận xét: Còn tồn tại nhà nước là còn quan liêu tham nhũng. Có Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cũng cho rằng tham nhũng là khuyết tật bẩm sinh của quyền lực và là một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ; thời đại nào, chế độ nào, quốc gia nào cũng có, không thể xóa bỏ tận gốc tham nhũng trong một thời gian ngắn⁽⁸⁾. Đối với các quốc gia trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, thực hiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, trong đó có Việt Nam cũng không thể tránh khỏi. Nhận thức được vấn đề này, Đảng ta xác định tham nhũng không chỉ là nguy cơ mà là quốc nạn, là vấn đề nhức nhối của xã hội. Hiện tượng

tham nhũng là căn bệnh "trăm kha" rất đáng sợ. Vì vậy, phải phòng và chống tham nhũng một cách kiên quyết, kiên trì, lấy "phòng" là chủ yếu, "chống" để làm trong sạch bộ máy, tuy nhiên không thể ngay trong một thời gian ngắn mà có thể "điều trị" dứt điểm, hay xóa bỏ được nạn tham nhũng. Như vậy, không phải do Đảng lãnh đạo các bộ phận cấu thành trong hệ thống chính trị mà mới có tham nhũng và cán bộ cấp cao bị "ngã ngựa". Cũng không phải cơ chế "tạm quyền phân lập" như các nước phương Tây thì mới không có tham nhũng và xóa bỏ được tận gốc vấn nạn tham nhũng. Nguồn gốc sâu xa của tham nhũng là sự xuất hiện của chế độ sở hữu tư nhân về tư liệu sản xuất chủ yếu, làm cho mâu thuẫn giai cấp không thể điều hòa được và Nhà nước ra đời. Chỉ khi nào chế độ sở hữu xã hội về tư liệu sản xuất chủ yếu được hoàn thiện, Nhà nước xã hội chủ nghĩa tự tiêu vong thì tất yếu vấn nạn tham nhũng sẽ bị triệt tiêu hoàn toàn.

3. Ý nghĩa của việc nhận diện và đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch xuyên tạc về việc "miễn nhiệm, từ chức" đối với cán bộ theo Quy định 41 của Đảng

Một là, việc kịp thời nhận diện và đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch xuyên tạc về việc "miễn nhiệm, từ chức" đối với cán bộ theo Quy định 41 của Đảng có ý nghĩa rất lớn đối với công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng đảng kiểu mới - Đảng mang bản chất của giai cấp công nhân và có tính nhân dân rộng rãi, nhất là vai trò lãnh đạo của Đảng trong hệ thống chính trị, góp phần "tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh" trong tình hình mới ở nước ta hiện nay.

Hai là, việc kịp thời nhận diện và đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch xuyên tạc về việc "miễn nhiệm, từ chức" đối với cán bộ theo Quy định 41 của Đảng có ý nghĩa rất lớn đối với việc giáo dục và nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên về văn hóa chính trị, trong đó có "văn hóa từ chức" của những người đứng đầu trong hệ thống tổ chức của Đảng; đề cao tinh thần "thượng tôn pháp luật", gắn "thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội"⁽⁹⁾ theo tinh thần Đại hội XIII

của Đảng để xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân; bảo vệ danh dự và uy tín của Đảng trước quần chúng nhân dân, xây dựng niềm tin cho quần chúng nhân dân về vai trò lãnh đạo của Đảng, về con đường "độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội" mà Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam và nhân dân ta đã lựa chọn.

Ba là, việc kịp thời nhận diện và đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch xuyên tạc về việc "miễn nhiệm, từ chức" đối với cán bộ theo Quy định 41 của Đảng có ý nghĩa rất lớn trong việc tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các giải pháp để tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nắm được các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, để không bị dẫn dụ hoặc bị lôi kéo, kích động bởi các trang mạng không chính thống, có nhận thức đúng đắn về ý nghĩa và tầm quan trọng của Quy định 41 của Bộ Chính trị về công tác cán bộ.

Bốn là, trong bối cảnh bùng nổ thông tin như hiện nay, việc kịp thời nhận diện và đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch xuyên tạc về việc "miễn nhiệm, từ chức" đối với cán bộ theo Quy định 41 của Đảng có ý nghĩa rất lớn đối với công tác bảo vệ chính trị nội bộ của Đảng, đảm bảo sự ổn định chính trị của đất nước, định hướng đúng dư luận xã hội trong và ngoài nước trước những vấn đề lớn của đất nước, góp phần quan trọng trong công tác đối ngoại của Đảng trong tình hình mới hiện nay./.

(1) Theo Khoản 1, 2 - điều 3, Quy định số 41-QĐ/TW của Bộ Chính trị, ban hành Ngày 03/11/2021.

(2) Theo Khoản 3 - điều 7, Quy định số 41-QĐ/TW của Bộ Chính trị, ban hành Ngày 03/11/2021.

(3) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. CTQG Sự thật, H., T.6, tr. 360.

(4), (5), (6) V.I. Lênin (1978), *Toàn tập*, Nxb. Tiến bộ, T.45, tr. 444, 442, 445.

(7) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. CTQG Sự thật, H., T.10, tr. 453.

(8) Nguyễn Phú Trọng (2022), *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb. CTQG Sự thật, H., tr. 405.

(9) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. CTQG Sự thật, T.1, tr.39.